

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HSST

Ngày: 28/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khuyên

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Lợi

Bà Nguyễn Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Trí Đôn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Hữu H- sinh ngày 15/9/1993 tại thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Hữu V (đã chết); con bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1954; Có vợ Nguyễn Thị Lệ – sinh năm 1993, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến ngày 06/4/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu phố K, phường S, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Lữ Thị Tr – sinh năm 1998. Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

2. Nguyễn Long N – sinh năm 1998. Địa chỉ: Khu phố T, phường S, thành

phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

3. Lê Đức Q– sinh năm 2003. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Nhữ T – sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu phố K, phường S, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

4. Ngô Hữu Q1– sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

5. Vũ Đức S– sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

6. Lữ Văn T – sinh năm 2004. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lữ Văn T - sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (có mặt)

7. Trần Văn T1 – sinh năm 2004. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn C – sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

8. Trần Ngọc A– sinh năm 2004. Người đại diện theo pháp luật: Bà Dương Thị T – sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

9. Hoàng Thăng T2– sinh năm 2004. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H. Địa chỉ: Khu phố K2, phường S, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/10/2020 Lữ Văn T, sinh năm 2004 cùng với hai người bạn là Trần Văn T1, sinh năm 2004 và Trần Ngọc A, sinh năm 2004 đều ở khu phố A, phường T, thành phố S tham gia giao thông trên làn đường phía đông đường Hồ Xuân Hương (hướng đi Nam Bắc). T điều khiển xe máy BKS 36AB-254.77 đi một mình, Trần Ngọc A điều khiển xe máy BKS 36AB-255.14 phía sau chở T1. Khi đến gần đoạn phía đối diện nhà hàng Chinh Thủy thì bị Hoàng Thăng T2, sinh năm 2004 ở khu phố K2, phường S, thành phố S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ablade phía sau chở Lê Đức Q, sinh năm 2003 ở khu phố K, phường S, thành phố S vượt lên chặn trước đầu xe máy của T1 và Ngọc A vì cho rằng T1 và A điều khiển xe đánh võng rồi cả hai cùng nhảy xuống xe dùng tay không đánh, đâm T1 và A. Lúc này, Lữ Văn T đi ở phía trên quay đầu nhìn thấy bạn bị đánh nên quay xe đi lại thì bị Q lao đến đánh, T tăng ga xe bỏ chạy dẫn đến va vào người Q và va tiếp vào xe mô tô nhãn hiệu Visson BKS 36N1-142.45 do chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991 ở phường Q, thành phố S điều khiển làm T và chị H cùng ngã ra đường. Lê Đức Q lấy một đoạn dây (dạng dây

thường) vọt vào người T, T và nhóm bạn bỏ chạy, để lại hai xe mô tô trên đường. Lúc này, Q và Thắng dùng chân đạp, dùng đá lát vỉa hè đạp vào 02 xe mô tô của T và T1 (xe 36AB-254.77 và 36AB-255.14), sau đó Q gọi điện cho anh họ là Nguyễn Long N, sinh năm 1998 ở khu phố T, phường S, thành phố S, nói: *“Em bị tai nạn gần nhà hàng Chinh Thủy, anh ra đưa em đi viện”*.

Trong khi đó, Lữ Văn T bỏ chạy về phía nhà hàng Chinh Thủy thì gọi điện cho anh rể là Ngô Hữu Q1, sinh năm 1991 ở khu phố T, phường Q, thành phố S, nói với Q1: *“Em bị tai nạn gần nhà hàng Chinh Thủy, ra đưa em đi viện”*. Lúc này, Q1 đang ngồi uống nước cùng Vũ Đức S, sinh năm 1991 ở cùng khu phố T, phường Q, thành phố S nên Q1 rủ S đi cùng ra xem thế nào. Ngô Hữu Q1 lấy xe máy chở S chạy ra đường Hồ Xuân Hương, hướng về phía nhà hàng Chinh Thủy rồi cùng với T, T1 và Ngọc A đi sang nơi xảy ra tai nạn, thì Q và Thắng bỏ chạy hướng về bãi biển cạnh Hudway 13 nên Q1 và S chạy đuổi theo gọi Q quay lại. Lúc này, Nguyễn Long N đi cùng với bạn là Nguyễn Duy H, sinh năm 1997 ở khu phố K, phường S, thành phố S ra đến nhà hàng Chinh Thủy nhưng không thấy Q, thì N gọi điện cho Q hỏi *“Đang ở đâu”*, Q nói: *“Đang ở Hudway 13”*. Khi Q đang đứng nói chuyện với Q1 ở Hudway 13, thì Nguyễn Long N và Nguyễn Duy H đi đến, N đi lại nói chuyện với Q1 thì bất ngờ H từ phía sau chửi bới, lao vào đánh đấm Q1, nhóm người đi cùng Q1 chửi lại thì N lao vào đánh S. Bị đánh bất ngờ, nhóm người của Q1, S bỏ chạy. S gọi điện cho Ngô Hữu H, nói: *“Tau với Q1 bị đánh gần nhà hàng Chinh Thủy, có đông lắm mi ra cầm theo con dao mà phòng thân”*.

Lúc này, Ngô Hữu H đang ở nhà, dắt xe mô tô Ablade (xe của khách đến sửa) đi ra, nhìn thấy có 01 con dao “phay” để dưới gốc cây trước quán nước nhà anh Ngô Hữu T3 nên đã cầm lên, dắt dao ở giá để chân bên phải và nổ máy xe đi ra đường Hồ Xuân Hương. Khi H đi qua nhà hàng Chinh Thủy quan sát xung quanh không thấy có đánh nhau, nên quay lại dừng trước nhà hàng Chinh Thủy đứng xem vụ tai nạn giao thông thì thấy có vợ chồng anh trai là Ngô Hữu Q1 và chị Lữ Thị Tr đang đứng đó, H quay sang hỏi vợ chồng anh Q1, chị Tr: *“Ai đánh anh Q1”*, thì chị Tr quay mặt về phía H đang đứng và nói: *“Thằng áo trắng kia”*. Lúc này, bất ngờ từ phía sau H lao đến dùng tay chân đánh đấm Q1, Q1 nhảy xuống khỏi xe máy và đánh lại. Nhìn thấy H đang đánh nhau với Q1, H lấy con dao mang theo (loại dao dài 39cm, bản rộng 5cm - 7cm, một lưỡi sắc) lao đến vùng dao chém 01 phát nhằm vào người anh H thì anh H quay mặt lại bị trúng vào giữa mặt. Lúc này, H và Q1 tiếp tục lao vào đánh nhau, khi anh H đang quay lưng về phía H thì bị H lia dao trúng 01 nhát vào hông bên phải của anh H. Vũ Đức S từ bên đường (phía Đông đường Hồ Xuân Hương) nhìn thấy Q1, H đang đánh nhau nên S chạy từ bên đường sang, thấy anh H đang cúi mặt bỏ chạy, S lao vào dùng tay đấm một phát sượt qua đầu và đá một phát trúng vào mông phía sau anh H. Anh H quay mặt lên, S thấy trên mặt anh H đang chảy máu nên dừng lại không đánh nữa. Sau khi bị đánh anh H được anh Lê Đức Q đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố S cấp cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa

khoa tỉnh Thanh Hóa và Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội điều trị. Đến ngày 14/10/2020 ra viện.

Sau khi vụ việc xảy ra, Ngô Hữu H, Ngô Hữu Q1 và Vũ Đức S đã đến Công an phường Q, thành phố S trình báo và H giao nộp con dao gây án.

*** Kết quả khám nghiệm hiện T1 thể hiện:**

Hiện T1 nơi xảy ra vụ án được xác định trên đường Hồ Xuân Hương, phần đường phía Tây, ngay trước nhà hàng Chinh Thủy thuộc khu phố Hồng Thắng, phường Q, thành phố S. Đường Hồ Xuân Hương chạy dọc theo hướng Bắc Nam, được phân chia làm hai chiều đường, ở giữa có dải phân cách cứng. Mặt đường dải nhựa bằng phẳng, mỗi bên rộng 11,3m. Đoạn đường nơi xảy ra vụ án, có phía Tây giáp nhà hàng Chinh Thủy, phía Đông tiếp giáp bờ biển.

Trên đường Hồ Xuân Hương phía trước nhà hàng Chinh Thủy, cách đầu mép về phía Bắc dải phân cách cứng 15,9m về phía Tây Nam, cách mép đường phía Tây 3,7m phát hiện các dấu vết máu dạng tia bắn nhỏ giọt, thấm xuống nền đường trong diện 3,05m x 2,5m. Là nơi được xác định Ngô Hữu H dùng dao chém anh H.

* Biên bản xen xét dấu vết trên thân thể bị hại Nguyễn Duy H lập vào hồi 22 giờ 10 phút, ngày 09/10/2020 tại Bệnh viện Đa khoa thành phố S thể hiện:

- 01 (một) vết thương vùng trán trái, qua cung lông mày kéo dài xuống mặt, đến chân cánh mũi phải, vết chém thẳng dài 20cm, sâu lóc da phức tạp; Khóe mắt hai bên có vết xây xước da chảy máu;

- Vùng thất lưng hông phải, có vết thương đường kính (15x5x5)cm.

+ Bản kết luận giám định số 107/2021/TTPY ngày 15/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Tại thời điểm giám định, tổng tỷ lệ phần trăm tổn T cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Duy H là 12%. (Mười hai phần trăm).*

*** Tài liệu giám định:**

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: AND 12/2021/TTPY ngày 02/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: *Chất bám dính màu nâu đỏ sẫm đã khô trên con dao có ADN người, trùng khớp với ADN từ mẫu tóc của Nguyễn Duy H.*

+ Bản kết luận giám định số 155/2021/TTPY, ngày 11/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- *Vết thương vùng trán, cung mày vết thương sâu l c da, phức tạp. Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.*

- *Khóe mắt hai bên vết thương sâu, chảy máu: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn.*

- Vùng thắt lưng hông phải có vết thương, kích thước dài 15cm: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật có cạnh hoặc vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Với thương tích được ghi nhận tại Bản xem xét dấu vết trên thân thể vào 22 giờ 10 phút ngày 09/10/2020 tại Bệnh viện Đa khoa thành phố S kèm theo các dữ liệu khách quan được ghi nhận trong quá trình điều trị và quá trình pháp y về thương tích; xác nhận bản chất của thương tích là các chấn thương, vết thương phần mềm; tuy nhiên việc các thương tích này nếu không được xử lý y tế kịp thời thì có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của Nguyễn Duy H.

- Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

+ Tại Bản kết luận giám định số 622/C09-P6 ngày 19/02/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp video gửi giám định.

*** Đối với thương tích của những người liên quan**

- Thương tích của Trần Ngọc A: 01 vết sưng tấy đỏ tại vùng lưng phải có kích thước 20cm x 03cm và 01 vết xây xước da tại mặt trước cẳng chân phải có kích thước 15cm x 02cm. Do thương tích nhẹ, đã hồi phục nên anh Trần Ngọc A và gia đình từ chối giám định.

- Thương tích của Lữ Văn T, Trần Văn T1, Ngô Hữu Q1 và Vũ Đức S: Không để lại thương tích và không yêu cầu.

*** Hậu quả thiệt hại về tài sản:**

Đối với xe máy Biển kiểm soát: 36AB-254.77 của anh Lữ Văn T và xe máy 36AB-255.14 của Trần Văn T1 bị Lê Đức Q và Hoàng Thăng T2 dùng đá đập, dùng chân đạp vào 02 xe mô tô gây hư hỏng nhẹ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 01/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND thành phố S, kết luận tổng trị giá thiệt hại của hai xe là 1.400.000 đồng. Gia đình của anh Lữ Văn T và Trần Văn T1 tự sửa chữa và không yêu cầu bồi thường về phần thiệt hại.

*** Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng của vụ án:**

01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, loại dao một lưỡi sắc dài 39cm; cán bằng gỗ hình trụ dài 12,5cm, đường kính cán từ 2,3 cm đến 3,5 cm, Hai đầu cán gắn miếng kim loại màu trắng, thân dao bằng kim loại màu đen dài 26,5cm; bản dao rộng từ 5cm-7cm. Tại lưỡi dao có bầm dính chất màu đỏ xẫm (nghĩ là máu) do bị cáo Ngô Hữu H giao nộp.

*** Phần bồi T dân sự:**

Ngày 23/10/2020 bị cáo Ngô Hữu H đã thỏa thuận bồi T xong phần dân sự cho bị hại Nguyễn Duy H với số tiền 80.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi T gì thêm và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 66/Ctr-VKS –P2 ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Ngô Hữu H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Ngô Hữu H về hành vi nêu trên và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 BLHS; điểm b, e, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; điều 65 BLHS; Tuyên bố bị cáo Ngô Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Ngô Hữu H từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về phần bồi T dân sự. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị hại Nguyễn Duy H trước khi mở phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát truy tố, không tranh luận với đại diện viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên, viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Công an thành phố S trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Hữu H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng của của vụ án đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21h ngày 09/10/2020 trước nhà hàng Chinh Thủy, đường Hồ Xuân Hương thuộc khu phố H, phường Q, thành phố S. Do mâu thuẫn trước đó, giữa Ngô Hữu Q1 và Nguyễn Duy H nên khi H nhìn thấy Q1 đang ngồi trên xe máy trước nhà hàng Chinh Thủy thì H lao đến dùng tay nắm vào vùng mặt anh Q1. Q1 nhảy xuống khỏi xe đánh trả lại. Lúc này, Ngô Hữu H (là em trai của Q1) nhìn thấy anh trai mình bị đánh, H cầm con dao phay chạy lại chém 01 nhát về phía H, trúng vào vùng mặt, trong lúc đánh nhau H lia dao trúng 01 nhát vào phía sau lưng bên phải anh H. Vũ Đức S (là bạn của Q1) từ bên đường phía Đông đường Hồ Xuân Hương nhìn thấy Q1, H đang đánh nhau nên S chạy từ bên đường sang gặp anh H đang cúi mặt bỏ chạy, S lao vào dùng tay nắm, dùng chân đá vào người anh H, thấy trên mặt anh H chảy máu nên S dừng lại. Sau khi bị đánh anh H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thành phố S và sau đó điều trị tại các Bệnh viện. Kết quả giám định anh Nguyễn Duy H bị tổn thương 12% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của Ngô Hữu H đã xâm phạm đến sức khỏe của anh Nguyễn Duy H một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Chỉ vì bị hại đánh anh trai của bị cáo trước dẫn đến bị cáo sử dụng dao phay là hung khí nguy hiểm để chém 02 nhát vào người bị hại, trong đó có vết thương trên vùng mặt dài 20 cm, sâu lóc da phức tạp phải điều trị dài ngày tại các Bệnh viện. Hành vi của Ngô Hữu H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của VKSND tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo là đúng người đúng pháp luật.

[3] Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tính chất của vụ án, nhân thân người phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh H là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, không chỉ gây tổn hại về sức khỏe của bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Do đó cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về các tình tiết, giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi T xong phần dân sự cho người bị hại. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có bố được tặng thưởng H hiệu 40 tuổi Đảng, mẹ được Nhà nước tặng thưởng H chương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và nhiều giấy khen khác. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có khả năng tự cải tạo. Do đó,

không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đảm bảo giáo dục, răn đe bị cáo.

[6] Đối với bị hại Nguyễn Duy H và Nguyễn Long N có hành vi lao vào dùng tay, chân đánh anh Ngô Hữu Q1 và Vũ Đức S, do thương tích nhẹ nên anh Q1 và S không có yêu cầu gì.

* Đối với hành vi của Ngô Hữu Q1 và Vũ Đức S cũng có hành vi dùng tay, chân đánh lại anh H là do bị anh H đánh trước. Bản thân Q1 và S không bàn bạc, không hô hào để H chém anh H và S cũng không nhìn thấy H chém anh H nên hành vi của bị cáo H dùng dao chém anh H là hoàn toàn độc lập. Do đó, Ngô Hữu Q1 và Vũ Đức S không đồng phạm với bị cáo Ngô Hữu H.

* Đối với hành vi của Lê Đức Q và Hoàng Thăng T2 là người chặn đầu xe, xô xát đánh nhau với nhóm Lữ Văn T, Trần Văn T1, Trần Ngọc A dẫn đến T quay đầu xe thì va chạm vào xe mô tô do chị Hoàng Thị H điều khiển làm chị H và T bị ngã. Do thương tích không lớn, đã ổn định nên các bị hại đều có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Lê Đức Q và Hoàng Thăng T2 về hành vi gây thương tích.

Ngoài ra, Lê Đức Q và Hoàng Thăng T2 còn có hành vi dùng chân đạp, dùng đá đập vào 02 chiếc xe máy của T và T1 gây hư hỏng, trị giá thiệt hại 1.400.000 đồng. Do Q và T2 chưa có tiền án, tiền sự về tội này nên hành vi không cấu thành tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”. Mặt khác, sự việc xô xát đánh nhau diễn ra nhanh, hậu quả không đáng kể, những người tham gia đều là học sinh dưới 18 tuổi. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa xét thấy hành vi có mức độ nên không xem xét xử lý về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Như vậy, hành vi vi phạm nêu trên của Nguyễn Duy H, Nguyễn Long N, Ngô Hữu Q1, Vũ Đức S, Lê Đức Q và Hoàng Thăng T2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa có công văn số 1962/PC01 ngày 28/5/2021 và gửi kèm tài liệu có liên quan đến Công an thành phố S đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với vụ việc va chạm giao thông giữa xe máy BKS 36AB-254.77 do Lữ Văn T điều khiển đâm va vào xe mô tô BKS 36N1-142.45 do chị Hoàng Thị H điều khiển. Sau khi va chạm xảy ra, Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố S tiến hành thụ lý và đã giải quyết xong.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, loại dao một lưỡi sắc dài 39cm; cán bằng gỗ hình trụ dài 12,5cm, đường kính cán từ 2,3cm đến 3,5cm. Hai đầu cán gắn miếng kim loại màu trắng, thân dao bằng kim

loại màu đen dài 26,5cm; bản dao rộng từ 5cm-7cm là hung khí của vụ án nên tịch thu tiêu hủy theo điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm d khoản 2 điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 54; điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hữu H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Hữu H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài 39cm, loại dao một lưỡi sắc bén, cán bằng gỗ hình trụ dài 12,5cm, thân dao dài 26,5cm, hai đầu cán gắn miếng kim loại màu trắng, bản dao rộng từ 5-7cm, dao cũ là hung khí của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng số 144/2021/TV-CTHADS ngày 16/6/2021 giữa phòng PC01 - Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định lệ phí, án phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Hữu H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội.
- VKSNDCC tại Hà Nội.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa.
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đã ký